

## ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

NGUYỄN MẠNH CƯỜNG  
Tỉnh ủy viên, Bí thư Đảng ủy Khối các  
cơ quan tỉnh Quảng Ninh



V/v tham gia dự thảo Đề án Phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo và phát triển sản phẩm chủ lực, xây dựng thương hiệu của tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

Hạ Long, ngày 15 tháng 6 năm 2021

Kính gửi: Ủy ban Nhân dân tỉnh

Sau khi nghiên cứu Công văn số 3682/UBND-TM6 ngày 11/6/2021 của UBND tỉnh gửi các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh kèm theo **dự thảo tóm tắt** (ngày 10/6/2021) **Đề án Phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo và phát triển sản phẩm chủ lực, xây dựng thương hiệu của tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030** (sau đây gọi tắt là **dự thảo Đề án**). Tôi có ý kiến tham gia như sau:

Cơ bản đồng tình với nội dung dự thảo Đề án. Tuy nhiên, một số nội dung đề nghị cần nghiên cứu bổ sung làm rõ thêm trong dự thảo Đề án như sau:

### **1. Về cơ sở xây dựng Đề án:**

- Trong dự thảo Đề án đang ghi: Cơ sở pháp lý. Đề nghị bổ sung thêm: Cơ sở chính trị.
- Tại gạch đầu dòng thứ 3: Cơ sở pháp lý, cơ sở chính trị; đề nghị bổ sung thêm: Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020-2025.

### **2. Về thực trạng phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo (mục 2.2):**

Cần đánh giá định lượng tổng quan (thay cho định tính) để thấy rõ hơn **sự đóng góp** của cộng đồng doanh nghiệp (tổ chức kinh tế) theo 3 khu vực: Doanh nghiệp nhà nước (DNNN), Doanh nghiệp tư nhân (DNTN), doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (DN FDI) vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh thời gian qua, nhất là 5 năm (2016 – 2020) gần đây với một số chỉ tiêu cơ bản, như: *đóng góp vào tăng trưởng kinh tế (GRDP); thu ngân sách nhà nước; xuất nhập khẩu; tạo việc làm; năng suất lao động; số doanh nghiệp (hoặc % số DN) có hoạt động đổi mới sáng tạo; ...* Trong đó cần lưu ý đến thực trạng, vai trò của khu vực DNTN là nhóm đối tượng mà Đề án hướng đến chủ yếu để gắn với khởi

nghiệp sáng tạo theo ngành, lĩnh vực: Nông nghiệp; công nghiệp, xây dựng và dịch vụ như trong dự thảo Đề án đã xác định.

Lý do: Nhận diện rõ hơn vị trí, vai trò của từng khu vực DN hiện nay trên địa bàn tỉnh để có căn cứ hoạch định chiến lược phát triển DN trong thời gian tới theo quan điểm của Đảng: “*Kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kinh tế tư nhân là một trong những động lực quan trọng của nền kinh tế, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài được khuyến khích phát triển*” và được nêu trong Nghị quyết Đại hội XV của Đảng bộ tỉnh là: “*Phát triển dựa vào nguồn lực bên trong là quyết định, chiến lược, cơ bản, lâu dài và nguồn lực bên ngoài là quan trọng, đột phá...*”.

**3- Về mục tiêu phát triển:** Trên cơ sở đánh giá thực trạng, đề nghị nghiên cứu bổ sung nội dung chỉ tiêu tương tự như Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ (Nghị quyết 35/NQ-CP) về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 như: Khu vực tư nhân đóng góp khoảng ...% GRDP; khoảng ...% tổng vốn đầu tư toàn xã hội. Năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) đóng góp khoảng ...% GRDP. Năng suất lao động xã hội tăng khoảng... %/năm. Hàng năm, có khoảng ...% doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo.

#### **4- Về nhóm các giải pháp:**

Dự thảo Đề án đã đưa ra khá nhiều nhóm giải pháp (9 nhóm) với nhiều nội dung cụ thể, chi tiết... Tuy nhiên, đi theo Đề án này sẽ còn có các Đề án khác đi kèm (như: Đề án “hỗ trợ DNNVV giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030”; Đề án hỗ trợ hệ sinh thái đổi mới, sáng tạo tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030”;...). Như vậy, sẽ dễ dàn trải, tốn kém kinh phí (nhất là từ ngân sách), ... Từ suy nghĩ như vậy, đề nghị nghiên cứu nhóm giải pháp: *Tạo dựng môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo* (như Nghị quyết 35/NQ-CP đã nêu). Theo đó cần:

- Rà soát, đánh giá tình hình thực hiện và hiệu quả của các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo (như: Nghị quyết số 148/2018/NQ-HĐND của Hội đồng Nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ DNNVV, KNST; ...); đề xuất biện pháp đẩy mạnh việc thực hiện hoặc bổ sung chức năng, nhiệm vụ cho Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa hoặc Quỹ đầu tư cho DNNVV KNST như dự thảo Đề án nêu (giao cho một cơ quan đảm trách chính, như: Sở Kế hoạch và Đầu tư), cùng với Quỹ Đổi mới Công nghệ (giao Sở Khoa và Công nghệ đảm trách) và các quỹ của khu vực tư nhân (và giao Hiệp hội DN tỉnh đảm trách) nhằm tăng cường nguồn vốn cho doanh nghiệp khởi nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp đổi mới sáng tạo và có tiềm năng tăng trưởng cao.

- Nghiên cứu việc thành lập, tổ chức và vận hành các mô hình vườn ươm doanh nghiệp, trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp, chương trình tăng tốc đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp theo hình thức đối tác công tư với sự tham gia của hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh.

- Xây dựng cơ chế tạo điều kiện, hỗ trợ và khuyến khích hộ kinh doanh cá thể chuyển đổi và đăng ký hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

### **5- Về kinh phí thực hiện Đề án:**

Theo dự thảo Đề án: Tổng kinh phí triển khai giai đoạn 2021 – 2025 là 4.700 tỷ đồng, trong đó nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ là **1.890** tỷ đồng (khoảng 40%). Đề nghị cần đặc biệt lưu ý việc đề xuất nguồn kinh phí từ ngân sách về: *Căn cứ, cơ sở để xuất và các thủ tục liên quan đến giải ngân*. Lý do: Vì đây là những vấn đề có thể sẽ gây ra những khó khăn liên quan đến tính khả thi và khả năng giải trình sau này.

Trên đây là một số ý kiến tham gia của cá nhân, đề nghị Ủy ban Nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

### **NGƯỜI THAM GIA**

#### **Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Thường trực Tỉnh ủy (*báo cáo*),
- Lưu VP ĐUK./.



**Nguyễn Mạnh Cường**

